

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST

Ngày: 16-4-2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tùng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

2/ Ông Hồ Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Từ Quốc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM, ngày 22/01/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXX-ST ngày 11/3/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-KDTM ngày 26/3/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ trụ sở chính: Số A, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: số C, phường X, Quận Y, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Ngọc Tr – Chuyên viên tố tụng - VPB AMC (theo giấy ủy quyền số 35860/2018/UQ-VPB ngày 17/12/2018)

(có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ph

Địa chỉ: Số H, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/12/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, với tư cách là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Phạm Ngọc Tr trình bày:

Ngày 01/8/2017 Ngân hàng T đã cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thị Kim Ph. Theo đó, hợp đồng tín dụng mà bà Nguyễn Thị Kim Ph đã ký với VPB là: Hợp đồng tín dụng với số tiền vay là 130.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà Nguyễn Thị Kim Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký. Phía VPB đã nhiều lần liên hệ, thông báo và tạo điều kiện cho bà Ph thanh toán khoản nợ trên, nhưng bà Ph cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPB. Nay Ngân hàng T khởi kiện bà Ph, buộc bà Ph phải có trách nhiệm trả khoản nợ gốc và lãi cho VPB.

Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán của bà Nguyễn Thị Kim Ph đối với hợp đồng trên như sau:

Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 01/08/2017, số tiền vay là 130.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, theo phương thức dư nợ giảm dần, trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 30%/năm, sau đó được điều chỉnh 3 tháng một lần vào các ngày 01/01; 01/04, 01/07; 01/10 hàng năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày giải ngân khoản vay đến nay bà Ph đã thanh toán được 09 kỳ với tổng số tiền 37.378.613 đồng, trong đó thanh toán nợ gốc là: 19.303.478 đồng, nợ lãi là 18.075.135 đồng.

Kể từ ngày 20/12/2017 bà Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký, khoản nợ của bà Ph tại VPB chuyển thành nợ quá hạn, bà Ph phải chịu thêm tiền lãi quá hạn phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (Căn cứ theo Điều 9 của Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng).

Tạm tính đến hết ngày 16/4/2019 tổng dư nợ đối với hợp đồng tín dụng nêu trên của bà Nguyễn Thị Kim Ph tại VPB là:

- Nợ gốc hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 01/08/2017: 110.696.522 đồng
- Nợ lãi hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 01/08/2017: 68.682.881 đồng

Tổng cộng: 179.379.403 (Một trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm lẻ ba đồng.)

Nay, VPB khởi kiện yêu cầu bà Ph phải có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng một lần toàn bộ nợ gốc và lãi vay tạm tính đến hết ngày 16/4/2019 là :

179.379.403 (Một trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm lẻ ba đồng.)

Trong đó: số tiền nợ gốc phải thanh toán là 110.696.522đồng, số tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 16/4/2019 là 68.682.881đồng. Yêu cầu thanh toán ngay một lần sau khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật và buộc bà Ph phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho VPB tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 17/4/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ với mức lãi suất 45,6%/năm.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph trình bày:

Tôi thừa nhận vào ngày 01/8/2017 có vay của Ngân hàng T số tiền 130.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, trong quá trình thực hiện hợp đồng tôi mới trả cho ngân hàng được 09 kỳ với tổng số tiền 37.378.613 đồng trong đó nợ gốc 9.303.478 đồng và nợ lãi 18.075.135 đồng. Từ ngày 20/12/2017 tôi đã vi phạm hợp đồng đã ký kết với VPB.

Nay VPB khởi kiện yêu cầu tôi trả số tiền gốc 110.696.522đ và tiền lãi 68.682.881 đồng. Tổng cộng **179.379.403 (Một trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn, bốn trăm lẻ ba đồng)** tính lãi đến ngày 16/4/2019 và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 17/4/2019 đến khi trả xong số nợ thì tôi xin trả theo trình tự thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký, những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Ngọc Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph giữ nguyên lời trình bày và xin trả mỗi tháng 3.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về khởi kiện và thụ lý vụ án: Ngày 22/01/2019 Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ thụ lý vụ án về việc khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T là đúng trình tự, thủ tục theo điều 191,195 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: HĐXX xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là phù hợp với tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định: Đối với Hợp đồng tín dụng được ký kết ngày 01/8/2017 giữa VPB với bà Nguyễn Thị Kim Ph, thì bà Ph vay của VPB số tiền 130.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay là 48 tháng. Khi vay bà Ph không thể chấp tài sản gì. Quá trình vay bà Ph trả được số tiền 37.378.613 đồng, trong đó nợ gốc là: 19.303.478 đồng, nợ lãi là 18.075.135 đồng nhưng sau đó không trả được kể từ ngày 20/12/2017 bà Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký, khoản nợ của bà Ph tại VPB đã chuyển thành nợ quá hạn, bà Ph phải chịu thêm tiền lãi quá hạn phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (Căn cứ theo Điều 9 của đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng tín dụng) nên VPB khởi kiện buộc bà Ph phải trả số tiền gốc 110.696.522 đồng và tiền lãi 68.682.881 đồng. Tổng cộng 179.379.403 đồng tính lãi đến ngày 16/4/2019 và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 17/4/2019 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Xét ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Xét ý kiến của bà Ph là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào các Điều 463; khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng T số tiền gốc 110.696.522 đồng và tiền lãi 68.682.881 đồng. Tổng cộng 179.379.403 đồng (***Một trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn, bốn trăm lẻ ba đồng***) lãi suất tính đến ngày 16/4/2019 và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 17/4/2019 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ký kết giữa bà Ph với VPB.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph phải chịu 8.968.970 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn VPB số tiền 4.315.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0011340 ngày 22/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- CCTHADS thị xã;
- Các đương sự liên quan;
- Lưu Hs; Vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Tùng Lâm

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tùng Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- CCTHADS thị xã;
- Các đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tùng Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- CCTHADS thị xã;
- Các đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tùng Lâm

[3.2] Về lãi suất do hai bên thỏa thuận mức lãi suất $45,6\%/năm = 3,8\%/tháng$ theo luật tổ chức các tín dụng năm 2010 nên HĐXX chấp nhận.